

Số:184/KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 15 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình hành động số 29-CTr/TU ngày 16/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII) thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “*tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao*”

Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về “*Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta thành nước phát triển có thu nhập cao*”.

Thực hiện Chương trình hành động số 29-CTr/TU ngày 16/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII) thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “*tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao*” (sau đây viết tắt là Chương trình hành động số 29-CTr/TU), Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định rõ những nội dung, nhiệm vụ cần triển khai thực hiện nhằm cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Chương trình hành động số 29-CTr/TU ngày 16/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII); phù hợp với quy định của pháp luật, tình hình thực tế của tỉnh.

- Làm cơ sở để cơ quan, đơn vị, huyện, thành phố xây dựng chương trình, kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao và tổ chức triển khai thống nhất, đồng bộ, hiệu quả, thực hiện tốt các nguyên tắc, mục tiêu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII) đã chỉ ra trong Chương trình hành động.

2. Yêu cầu

- Quán triệt sâu sắc nội dung Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, Chương trình hành động số 29-CTr/TU ngày 16/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII) tới các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ban, ngành, địa phương trong việc thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Chương trình hành động số 29-CTr/TU ngày 16/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII).

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, Chương trình hành động số 29-CTr/TU ngày 16/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII).

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, nhận thức đúng, đầy đủ về quản lý, sử dụng đất trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khóa XIII cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân để thống nhất nhận thức đúng, đầy đủ về đất đai thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước là đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý theo quy định của Hiến pháp và pháp luật; quyền và nghĩa vụ của tổ chức, hộ gia đình và cá nhân được Nhà nước giao quyền sử dụng đất; hiểu rõ chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quản lý, sử dụng đất đai. Quản lý và sử dụng đất có hiệu quả, bền vững, không để bị suy thoái, huỷ hoại, lãng phí, tham nhũng, tiêu cực.

- Lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý và sử dụng đất, phân công nhiệm vụ cho tập thể, cá nhân tham mưu, đề xuất giải pháp thực hiện phù hợp với thực tế, đạt hiệu quả cao; cụ thể hóa chính sách, pháp luật về đất đai áp dụng trên địa bàn tỉnh để giải quyết những vấn đề đang còn vướng mắc, khó khăn. Kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện chính sách pháp luật về đất đai.

2. Tổ chức triển khai, thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách về đất đai đồng bộ với phát triển kinh tế

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh ban hành để kịp thời tham mưu ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với quy định của Luật Đất đai và đặc điểm, tình hình của địa phương, đáp ứng yêu cầu phát triển mới.

- Thực hiện có hiệu quả các nội dung quản lý nhà nước về đất đai; rà soát, xử lý nghiêm các dự án đã được giao đất, cho thuê đất thực hiện không đúng tiến độ và sử dụng đất không đúng mục đích. Lập và công khai quy hoạch sử dụng đất, quy trình giao đất, cho thuê đất, đấu giá, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Tập trung giải quyết cơ bản tình trạng chồng lấn, tranh chấp đất đai. Khai thác hiệu quả nguồn lực từ đất cho đầu tư phát triển; sử dụng hợp lý đất đô thị phục vụ cho mục đích sử dụng đất thương mại, dịch vụ, đất công cộng, đất ở dân cư; nâng cao hiệu suất sử dụng đất nông nghiệp. Hoàn thiện cơ bản công tác đo đạc lập bản đồ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Cụ thể:

2.1. Về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

- Triển khai thực hiện tốt chỉ tiêu sử dụng đất trong quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến 2050. Thực hiện điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021-2030, các quy hoạch ngành, lĩnh vực có sử dụng đất theo quy định đảm bảo phù hợp, đồng bộ, gắn kết chặt chẽ, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường. Nội dung quy hoạch sử dụng đất phải kết hợp giữa chỉ tiêu các loại đất gắn với không gian, phân vùng sử dụng đất, hệ sinh thái tự nhiên, thể hiện thông tin đến từng thửa đất. Việc xác định chỉ tiêu sử dụng đất phải phù hợp với nhu cầu sử dụng đất, tránh lãng phí trong phân bổ, quản lý và sử dụng đất.

- Xây dựng kế hoạch sử dụng đất hằng năm cấp huyện phải thể hiện được nhu cầu sử dụng đất của các ngành, các lĩnh vực để làm căn cứ thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và tăng nguồn thu từ đất cho ngân sách.

- Huy động, cân đối nguồn lực để lập quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hằng năm và các quy hoạch ngành, lĩnh vực có sử dụng đất. Khai thác hiệu quả nguồn lực đất đai phục vụ hiệu quả cho đầu tư phát triển. Thực hiện việc công bố quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về đất đai.

2.2. Về giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất

- Thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn tỉnh đảm bảo chặt chẽ, đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật về đất đai, sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn; hạn chế và quy định chặt chẽ các trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất; bảo đảm công khai, minh bạch; xử lý vi phạm quy định về giao đất, cho thuê đất, nhất là liên quan tới đấu giá quyền sử dụng đất và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án có sử dụng đất.

- Nâng cao chất lượng công tác thẩm định trong việc giao đất, cho thuê đất đảm bảo việc giao đất, cho thuê đất trên cơ sở nhu cầu sử dụng đất của dự án đầu tư và năng lực thực hiện dự án đầu tư; tăng cường kiểm tra việc sử dụng đất thực hiện dự án đầu tư, xử lý nghiêm các trường hợp đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất nhưng không sử dụng hoặc chậm sử dụng; kiểm soát, quản lý chặt chẽ việc cho thuê đất trả tiền một lần, đảm bảo phù hợp với tính chất, mục đích sử dụng đất, ổn định nguồn thu, tránh thất thoát, ngân sách nhà nước.

- Giao đất, cho thuê đất đối với các tổ chức tôn giáo đảm bảo chặt chẽ, theo đúng quy định của pháp luật, đúng hạn mức và phù hợp với quỹ đất hiện có của địa phương.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm soát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng đất, đặc biệt là đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất là rừng tự nhiên, đất của các doanh nghiệp nhà nước thoái vốn, cổ phần hoá và các loại đất được sử dụng đa mục đích; xử lý nghiêm các trường hợp sử dụng đất sai mục đích, tự ý chuyển mục đích sử dụng đất khi chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép; kiểm tra, giám sát, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong chuyển mục đích sử dụng đất.

2.3. Về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng

- Tiếp tục rà soát quy định trình tự, thủ tục thực hiện thu hồi, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, đơn giá bồi thường thiệt hại về tài sản khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện các công trình, dự án vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng để sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định không còn phù hợp đảm bảo việc thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, chú trọng đối với trường hợp thu hồi đất phải bố trí tái định cư thì hoàn thành bố trí tái định cư trước khi thu hồi đất.

- Việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phải đi trước một bước, bảo đảm công khai, minh bạch, hài hoà lợi ích của Nhà nước, người có đất bị thu hồi và nhà đầu tư theo quy định của Hiến pháp và pháp luật; áp dụng quy định cụ thể về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để sau khi thu hồi đất người dân có đất bị thu hồi có chỗ ở, bảo đảm cuộc sống không thấp hơn nơi ở cũ.

- Thực hiện có hiệu quả việc đào tạo nghề, tạo việc làm, tổ chức lại sản xuất, ổn định đời sống cho người có đất bị thu hồi; đối với những dự án trọng điểm xem xét tách hạng mục giải phóng mặt bằng, xây dựng khu tái định cư ra khỏi dự án đầu tư để thực hiện trước theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện cơ chế tự thoả thuận giữa người dân và doanh nghiệp trong chuyển nhượng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đô thị, nhà ở thương mại theo quy định. Hoàn thiện tổ chức, bộ máy, cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của Trung tâm phát triển quỹ đất huyện, thành phố, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu quả, đủ năng lực tạo lập, quản lý, khai thác quỹ đất, thực hiện tốt nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

- Lập Đề án quản lý, khai thác hiệu quả quỹ đất phụ cận các công trình kết cấu hạ tầng theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được duyệt. Đối với các dự án phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất, thực hiện cơ chế, chính sách khuyến khích tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có quyền sử dụng đất tham gia với nhà đầu tư thực hiện các dự án dưới hình thức chuyển nhượng, cho thuê, góp vốn bằng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

- Kiên quyết thu hồi đất của tổ chức, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp sử dụng đất không đúng mục đích, nhất là tại các vị trí có lợi thế, khả năng sinh lợi cao, ngăn chặn thất thoát vốn, tài sản Nhà nước.

2.4. Về giá đất

- Việc xác định giá đất để giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, bồi thường và tái định cư theo nguyên tắc thị trường, đúng mục đích sử dụng đất hợp pháp tại thời điểm định giá và được công khai, minh bạch, bảo đảm hài hoà lợi ích của Nhà nước, người sử dụng đất và nhà đầu tư.

- Xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát các cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng giá đất. Có biện pháp hữu hiệu để nâng cao chất lượng công tác định giá đất, bảo đảm tính độc lập của hội đồng thẩm định giá đất, năng lực của tổ chức tư vấn xác định giá đất, năng lực và đạo đức của các định giá viên. Tiến tới hoàn thiện các quy định bảo đảm công khai, minh bạch như: Công khai giá đất, bắt buộc giao dịch qua các sàn giao dịch, thanh toán qua ngân hàng, không dùng tiền mặt; xử lý nghiêm các vi phạm.

2.5. Chính sách tài chính về đất đai

- Nguồn tài chính về đất đai phải bảo đảm hài hoà lợi ích của Nhà nước, người sử dụng đất và nhà đầu tư; xây dựng phương án điều tiết hợp lý, hiệu quả nguồn thu từ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất giữa tỉnh và huyện, bảo đảm công khai, minh bạch. Rà soát, áp dụng chính sách, pháp luật về thuế sử dụng đất nông nghiệp và đất phi nông nghiệp phù hợp với điều kiện cụ thể trên địa bàn tỉnh; áp dụng mức thuế theo quy định đối với người sử dụng nhiều diện tích đất, nhiều nhà ở, đầu cơ đất, chậm sử dụng đất, bỏ đất hoang.

- Thực hiện chính sách ưu đãi thuế, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phù hợp với lĩnh vực, địa bàn ưu đãi đầu tư; đối với hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, gia đình người có công với cách mạng; quy hoạch đất sản xuất nhằm bảo đảm an ninh lương thực trên địa bàn tỉnh, bảo vệ các loại rừng, nhất là rừng phòng hộ, rừng đặc dụng,...

2.6. Thị trường bất động sản, trong đó có thị trường quyền sử dụng đất

- Xây dựng hệ thống thông tin thị trường bất động sản gắn với thông tin đất đai làm cơ sở giám sát biến động thị trường quyền sử dụng đất; có định hướng khuyến khích phát triển thị trường quyền sử dụng đất, tập trung vào thị trường cho thuê đất nông nghiệp, tích tụ ruộng đất; có giải pháp bảo đảm thị trường bất động sản phát triển lành mạnh, an toàn, bền vững; kiểm soát chặt chẽ, khắc phục tình trạng đầu cơ đất đai, tách thửa, hợp thửa, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, nhất là tại các khu vực quy hoạch xây dựng các công trình, dự án, khu du lịch, khu công nghiệp; xây dựng kế hoạch để chủ động điều tiết thị trường quyền sử dụng đất theo quy luật cung, cầu của thị trường thông qua quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất.

- Theo dõi, cập nhật biến động giá đất trên địa bàn tỉnh, xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất, phối hợp với các tỉnh lân cận để xây dựng giá đất cho các khu vực giáp ranh đảm bảo phù hợp với tình hình chung của khu vực.

2.7. Về quản lý, sử dụng đất nông nghiệp

- Quy định hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế tại địa phương gắn với việc chuyển đổi nghề, việc làm, lao động ở nông thôn trên địa bàn tỉnh; xây dựng phương án, quy mô sử dụng đất nông nghiệp phù hợp tình hình thực tế tại địa phương cùng với kế hoạch sử dụng đất; tạo điều kiện thuận lợi để người sử dụng đất nông nghiệp được chuyển đổi mục đích sản xuất cây trồng, vật nuôi, nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp theo quy hoạch. Tăng cường quản lý chất lượng đất, khắc phục tình trạng thoái hoá, suy giảm chất lượng đất.

- Phê duyệt phương án và tổ chức thực hiện thu hồi đất giao khoán không đầu tư từ các công ty nông, lâm nghiệp về địa phương quản lý và thực hiện giao đất, cho thuê đất theo quy định. Thực hiện chính sách phù hợp để ưu tiên giao đất cho đồng bào dân tộc thiểu số sản xuất, cùng với các biện pháp hiệu quả để ngăn chặn người dân chuyển nhượng sau khi được giao đất.

2.8. Xây dựng các phương án thực hiện quy định pháp luật đối với quản lý và sử dụng đất kết hợp đa mục đích

- Lập phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích nhằm đảm bảo hài hòa lợi ích giữa những người sử dụng đất là điều cần thiết và đáp ứng được yêu cầu thực tiễn trên địa bàn tỉnh.

- Rà soát quỹ đất quốc phòng, an ninh để phối hợp quản lý, sử dụng đất quốc phòng, an ninh trên cơ sở áp dụng chính sách để tháo gỡ vướng mắc, tồn đọng trong quản lý, sử dụng đất quốc phòng, an ninh kết hợp với sản xuất và xây dựng kinh tế; Thực hiện các quy định của pháp luật đối với quản lý và sử dụng đất kết hợp đa mục đích: đất ở kết hợp với thương mại, dịch vụ; đất nông nghiệp kết hợp với thương mại, dịch vụ; đất dự án du lịch có yếu tố tâm linh.

3. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao năng lực quản lý nhà nước về đất đai

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý và sử dụng đất; bố trí nguồn lực hợp lý để xây dựng, hoàn thiện đúng tiến độ hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đất đai; bảo đảm quản lý, vận hành, kết nối và chia sẻ thông tin tập trung, thống nhất từ Trung ương đến địa phương.

- Kịp thời rà soát, cập nhật, đơn giản hóa, công bố, công khai minh bạch thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho cơ quan nhà nước, người dân và doanh nghiệp trong thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai. Thực hiện đăng ký bắt buộc về quyền sử dụng đất và mọi biến động đất đai tại cơ quan nhà nước.

- Ban hành cơ chế kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức, viên chức thực thi công vụ trong công tác quản lý đất đai, nhất là bộ phận trực tiếp tiếp nhận và giải quyết các thủ tục về đất đai.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính; tích hợp các dịch vụ công trực tuyến với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Kiện toàn, hoàn thiện hệ thống cơ quan quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh bảo đảm tinh gọn, ổn định, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả; giảm đầu mối, giảm trung gian, gắn với cải cách hành chính, giảm phiền hà, tiêu cực. Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao năng lực các tổ chức dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai. Có cơ chế đầu tư, chính sách đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ cán bộ, công chức ngành quản lý đất đai; nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, đáp ứng yêu cầu quản lý hiện đại.

- Xây dựng cơ chế hoạt động và tăng cường quản lý đối với Văn phòng đăng ký đất đai theo hướng chuyển Văn phòng đăng ký đất đai sang hoạt động theo cơ chế tự chủ; phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ về đất đai.

- Tập trung nguồn lực đầu tư cho công tác điều tra, đánh giá tài nguyên đất; thống kê, kiểm kê đất đai; giám sát sử dụng đất; bảo vệ, cải tạo và phục hồi chất lượng đất nhằm quản lý chặt chẽ về số lượng, chất lượng đất phục vụ cho lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, làm cơ sở sử dụng đất bền vững.

4. Đổi mới, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất đai; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Chủ động xây dựng kế hoạch hằng năm cho công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát chính quyền trong việc xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách về đất đai; xây dựng, ban hành văn bản về đất đai thuộc thẩm quyền của tỉnh; nâng cao chất lượng giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất đai.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, việc quản lý, sử dụng đất đai, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai; siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, tăng cường phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý và sử dụng đất.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ thực thi công vụ trong công tác quản lý đất đai, nhất là bộ phận trực tiếp tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính về đất đai, cán bộ địa chính cấp xã. Tiến hành kiểm tra, thanh tra trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo của ngành, các cấp, thực hiện phương châm giải quyết triệt để tranh chấp về đất đai ngay từ cơ sở.

5. Tập trung giải quyết cơ bản những hạn chế, khuyết điểm, vướng mắc kéo dài liên quan đến quản lý và sử dụng đất

- Bố trí nguồn lực, tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án Tăng cường quản lý đối với đất đai có nguồn gốc từ các nông, lâm trường quốc doanh do các công ty nông, lâm nghiệp không thuộc diện sắp xếp lại theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP, ban quản lý rừng và các tổ chức sự nghiệp khác, hộ gia đình, cá nhân sử dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

- Chỉ đạo quyết liệt và nâng cao trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và chính quyền địa phương trong xử lý những hạn chế, khuyết điểm, vướng mắc về đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh; đất của các cơ sở sản xuất, đơn vị sự nghiệp đã di dời theo quy hoạch; thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất khi sắp xếp lại trụ sở, cơ sở làm việc thuộc sở hữu nhà nước để chuyển sang mục đích phát triển kinh tế bảo đảm phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt; đất thu hồi từ cổ phần hoá, thoái vốn doanh nghiệp nhà nước; đất của các tổ chức được giao sử dụng không đúng quy hoạch, mục đích. Hoàn thành giải quyết các hạn chế, khuyết điểm, vướng mắc về đất đai nêu trên trong năm 2025.

- Giải quyết đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số theo quy định của Quốc hội, Chính phủ và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Quyết định số 49/2022/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 Quy định về định mức đất sản xuất làm cơ sở thực hiện chính sách hỗ trợ đất sản xuất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo quy định tại Khoản 2 Điều 8 Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025.

- Rà soát, tổng hợp những tồn tại, hạn chế, vướng mắc liên quan đến các loại đất được sử dụng đa mục đích và những tồn tại, vướng mắc về quản lý và sử dụng đất do lịch sử để lại và đề xuất phương án xử lý gửi Chính phủ xem xét chỉ đạo để đưa đất vào sử dụng, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

6. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong quản lý và sử dụng đất

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính. Chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Đẩy mạnh công tác kiểm tra cải cách hành chính, kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế, đặc biệt trong lĩnh vực đất đai để kịp thời đề xuất các giải pháp khắc phục.

- Đổi mới hình thức, nội dung và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về đất đai, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về đất đai cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp. Các cấp chính quyền, nhất là người đứng đầu tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật về đất đai, phải chịu trách nhiệm nếu để các tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi mình quản lý vi phạm pháp luật, trục lợi, gây thất thoát, sử dụng lãng phí đất đai.

- Phát huy vai trò giám sát của Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh, Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội các cấp và nhân dân; có cơ chế phối hợp giữa Ủy ban mặt trận tổ quốc các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội với Ủy ban nhân dân các cấp của tỉnh trong công tác quản lý đất đai; phát hiện và phản ánh kịp thời những vướng mắc, bất cập, sai phạm trong thi hành chính sách, pháp luật về đất đai để xử lý kịp thời, hiệu quả.

(Nhiệm vụ cụ thể có Biểu kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nhiệm vụ chủ yếu trong Kế hoạch, Thủ trưởng các Sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có trách nhiệm:

- Xây dựng kế hoạch cụ thể của địa phương, cơ quan, đơn vị; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện, thời gian hoàn thành; cụ thể hóa thành kế hoạch công tác hằng năm, phân công tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm thực hiện từng nhiệm vụ cụ thể đảm bảo hiệu quả.

- Tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 30 tháng 10 để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong kế hoạch này thuộc lĩnh vực phụ trách đảm bảo về tiến độ, chất lượng, hiệu quả, trình tự, thủ tục theo quy định; kịp thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc thuộc ngành, lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý, đề xuất cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện Kế hoạch này; hàng năm (trước ngày 15 tháng 11) tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình, kết quả thực hiện; kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh vượt thẩm quyền.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này nếu phát sinh vướng mắc các Sở, ngành, địa phương kịp thời phản ánh bằng văn bản gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- UBMT tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT.(Qkt).

Nguyễn Mạnh Tuấn